

TinParis. Đây là quan đ̄i m̄ c̄ a m̄ t đ̄ c gī mà chúng tôi nh̄n th̄ y r̄ t " h̄ p lý " và th̄ c tīn cho chúng ta th̄ y là Ts. Nguȳn tīn H̄ng thī u đ̄ c tính " khách quan" , r̄ t c̄ n thī t cho m̄ t h̄ c gī .

CSVN đã dùng nh̄ng quȳn sách c̄ a ông đ̄ b̄i l̄ thêm ch̄ đ̄ VNCH nh̄ là m̄ t ch̄ đ̄ tay sai, bù nhìn c̄ a M̄ . Th̄ t đáng tī c dù r̄ n sách c̄ a ông bán r̄ t ch̄ y. Chúng tôi s̄ n sàng đ̄n nh̄n nh̄ng ý kiến khác .



T̄ khi tác ph̄ m Khi Đ̄ng Minh Tháo Ch̄ y ra m̄ t đ̄ c gī ̄ HK, đã t̄ o ra nh̄ng ph̄ n ̄ng khác nhau: k̄ khen nḡ ̄ i ch̄, k̄ b̄nh nḡ ̄ i ch̄ng. Đài KVVN 1430AM ̄ San Jose đã nêu ba th̄ c m̄ c sau đ̄ ph̄ ng v̄ n GS S̄ h̄ c Tr̄ n anh Tūn:

Giá tr̄ s̄ lī u c̄ a cū n sách nh̄ th̄ nào?

Giá tr̄ đ̄ch th̄ c c̄ a cū n sách n̄ m ̄ đ̄u?

Ngoài bài h̄c cho gī i l̄nh đ̄ o HK và bài h̄c cho chúng ta -m̄ t đ̄ng minh c̄ a HK, thì đ̄u là bài h̄c cho k̄ thù c̄ a HK? (Báo Saigon Times 8/12/05).

Tôi nghĩ đ̄o cũng là th̄ c m̄ c c̄ a đ̄ng h̄ng ̄ Úc sau khi đ̄ c KĐMTC. Và xin đ̄ c ḡp ý v̄ đ̄ tài này

1. Giá trị số liệu của KĐMTC:

Trong bài nói đầu, TS Hoàng cho biết để tiếp cận nguồn dữ liệu của The Palace File tức Hồ sơ mật Dinh Đốc lập (HSMDĐL) là để các giới Miền, để các biết là các nhà làm chính sách HK. Còn KĐMTC đưa vào mật phòng HSMDĐL, để các viết cho các giới VN.

Tôi là chuyên nhân, trực tiếp can dự vào mật số bí ẩn của các cấp trong HSMDĐL, tôi đang ý vị nhận xét của Đệ nhất Cao Văn Viên: mật số tin tức liên quan đến Bộ Tổng Tham Mưu không trung thực. Nhưng để tôi thấy không đúng sự thật, rõ ràng là có ý, nhằm bêu xú TS Kissinger. Song tôi coi đó là việc nhỏ, chuyện nhỏ của mình trước sau gì người mình cũng thấy được sự thật.

Tôi rất trân quý quy định HSMDĐL, của đang nhu cầu tài liệu quý, giúp tôi hoàn thành quy định kết quả của chi nhánh VN trong bối cảnh tranh chấp. Tác giả là một người đầy tâm huyết, có vị trí chính trị, dù tất nghiệp để học Miền nhưng luôn tình vị quê hương, vì phúc vì đất nước trong giai đoạn khó khăn nhất.

Vào giữa năm nay, để các tin TS Hoàng xuất bản quy định KĐMTC, tôi nhận ngay thân Miền tìm mua. Khi mở hộp phẩm ra, tôi hết sức ngạc nhiên vì sự khác thường của một quyển sách mà tôi chưa từng thấy bao giờ. Ngay bìa đầu, phần trên đặt tên Nguyễn Tiến Hoàng, để các cùng là dòng chữ "Sao chúng không chết nhanh?" ("Why Don't These People Die Fast?" –Henry Kissinger, sau ngày di tản Đà Nẵng).

Tôi cảm thấy ngay có điều gì bất thường giữa hai nhân vật đặt tên ngay bìa đầu sách. Để các đến Chương 2 Kissinger, Ông là ai? tôi mới thấy rõ cảm nhận ban đầu của mình là đúng: hận thù giữa TS Hoàng và TS Kissinger. Mọi thù hận này đã lên đầu đầu (sách). Thế đó, tôi liên tiếp đến quy định HSMDĐL, nếu cũng vì mục đích bêu xú Kissinger thì tôi e rằng, nếu dùng KĐMTC cũng không trung thực.

Tôi càng hoài nghi hận khi GS Trần Anh Tuấn khám phá ra quy định HSMDĐL "Bản tiếp nhận Việt in California mang tiếp nhận là để ch nhận không đúng là để ch. So với bản tiếp nhận Anh, bản tiếp nhận Việt lúc thêm, lúc bắt bắt nhận". Và nay quy định KĐMTC để các viết cho các giới VN. Dù nghi vị tính trung thực, tôi cũng trân quý KĐMTC, vì điều quan trọng mà tôi muốn hiểu rõ là chuyện nhỏ của trong giới lãnh đạo Miền của Dân chúng Miền Cộng hòa. Việc này thì không ai hận để các TS Hoàng.

Tôi đó sẽ tìm được một vài số liệu có giá trị trong tác phẩm.

Thói thường, khi nhìn một quy định sách vở chi tiết tranh VN, để cố gắng tìm hiểu: người viết nhìn số viết, để ý nhấn quan nào? Có người hay Quác gia, thân cận người phân chi tiết hay chấp hòa, hòa hợp hòa giải v.v...Thầy trái với quan điểm của mình thì không để học có để thì với thiên kiến, cũng không rút được những điểm hữu ích về một số liệu. Vậy TS Hùng nhìn lịch sử để ý nhấn quan nào?

Theo tôi, TS Hùng là người yêu nước có tinh thần dân tộc mạnh mẽ như TT Ngô Đình Dißm. Thâm hậu để tác là do Kissinger và Nixon, nên TS để về phía người để chá của hai nhân vật này. Một tác dân chủ từ do như HK, thì người lên để tá quy định là Kissinger và Nixon, sẽ có nhiều người ganh ghét và nhiều để chá chính trị, không người để để mà ngay cả trong nội bộ để của mình.

Để với TS Hùng, 35 lá thư của TT Nixon và Ford là tài liệu quý nhất, là hồ sơ một vụ mưu bang giao Việt Mß trong giai đoạn đó. GS cho rằng "Thật là may mắn mà hồ sơ đó đã được công bố và lưu trữ". Dựa vào đó, GS viết hai tác phẩm nổi tiếng. Để người bác trên, để người và người Mß sẽ thấy ngay: là từ ai? trong biên số 30/4. Riêng tôi, giá trị số liệu trong KßMTC là mưu xung để tá hai để Dân chủ và Có hòa Mß về kế hoạch hòa bình cho VN. Đó là nguyên nhân để để biên số 30/4.

Kế hoạch hòa bình cho VN do để DC chá xáng từ khi HK bắt để u can để trác tiếp vào VN. Ngày 7/4/1965, từ ĐH John Hopkins, TT Johnson kêu gọi BV người vào bàn đàm phán, giải quyết chi tiết tranh báng con để để hòa bình. Không may cho Johnson, phía BV đáp để quá trá, lúc đó nhiều kế của ông chá còn 9 tháng. Trong nội cuộc cùng, ông từ ý không tái để cá và ra lệnh người ném bom hoàn toàn MB, để hòa đàm tiến triển từ để p. Kế hoạch này phải có sự hợp tác của VNCH. Vì thế Đß Bunker tìm cách thuyết phục TT Thißu gọi phái đoàn sang Paris. Trong khi đó, qua trung gian Đß Bùi Dißm và bà Chennault, để cá viên để Có hòa là Nixon từ khuyến cáo Thißu: chá tham gia hòa đàm, trì hoãn càng lâu càng tốt. Quả thật, TT Thißu tìm cách trì hoãn để ngày báu số 5/11/1968. Kế hoạch hòa bình của để DC không thể thực hiện, để cá viên để Dân chủ Humphrey thất bại.

Ông Thißu không có phái đoàn để Paris từ để tháng 11/1968, không phải ông muốn từ để DC học để để CH, mà chá vì từ páng "bán không". Khi từ quy định, Nixon yêu cầu VNCH để Paris. Ông Thißu cháp nhận vì nghĩ rằng "Nixon thißu ông món từ chính trị", ông sẽ cháng để quy định từ từ Nixon áp lực ông.

Đá đàm phán sá m thành công, Kissinger và ông Lê đác Thá tháa thuán giá bí mát nháng gì tháng tháo. Ông LáT sá LX và TC biát đác nái dung, sá tìm cách áp lác Hànái. Còn Kissinger, sá báo chí Tây pháng biát đác nái dung sá gây bát lái cho phía HK và có lái cho Hànái vì há chá tráng “váa đánh váa đàm”, kéo dài chián tranh, tháng Má sau khi Má rút hát quân.

Vì thá Nixon chá còn cách thông tin, thuyát phác và háa hán vái Thiáu qua 31 lá thá mà hai bên đáng ý giá bí mát. Nháng thá đó, không có gì gái là che đáu quác hái và nhân dân HK. Đó là nháng lái háa hán riêng tá cáa Nixon vái ông Thiáu, chá vì quyán lái há táng cáa hai cá nhân đó mà thôi. Nói nôm na, “anh giúp tôi hoàn thành ká hoách hòa bình, tôi giúp lái anh tháng á MN. Anh không nghe lái tôi, tôi sá tiêu và không còn ai giúp anh náa, anh cũng tiêu luôn”. Trong lá thá cuái cùng Nixon đã nói rõ: “Đây là ván đá cáa tôi và Ngài. Sá chán láa là do Ngài” (This is now a matter directly between the two of us. The choice is yours). Rát tiác, ông Thiáu cháng Há, ká hoách hòa bình cáa đáng CH thát bái, các dân biáu, nghá sĩ đáng DC đã cát giá m quân vián cho VNCH và há bá Nixon vì vá nghe lán viác nái bá há. Sáu tháng sau đán lát Thiáu tá chác.

Nixon tá chác giúp HK thác hián chián lác mái vái ká thù chính. Kissinger táng là chuyên viên tá ván cáa TT Kennedy và Johnson vá Âu Châu và VN. Trong ká báu cá 1968, Kissinger làm viác vái đáng DC qua Zbigniew Brzezinski và đác Richard Allen giái thiáu vái Nixon. Đây là sá liáu giá trá cáa KáMTC, vì cá ba nhân vát trên đáu là Cá ván An ninh Quác gia liên tác cho bán đái táng tháng Má: Kissinger (cho Nixon và Ford), Brzezinski (cho Carter), Allen (cho Reagan). Há đã thác hián chián lác toàn cáu cháng Cáng qua ba giai đáng: trác VN (Pre-Vietnam), sau VN (Post-Vietnam) và sau cáa sau VN(After of Post-Vietnam).

* Giai đáng đáu: HK can thiáp vào VN, đàm phán vái BV, sau đó nói chuyán vái Trung Cáng và tăng cáng quan há háu nghá vái Liên Xô. Cuái cùng ký Há Paris 1973, má ra ká nguyên mái hòa bình háp tác giáa các nác thù đách nhau.

* Giai đáng giáa: tá khi “đáng minh tháo cháy”. Sau ba nác Đông Dáng đán lát Mozambique lát vào tay CS năm 1975, Angola 1976, Ethiopia 1977, Nam Yemen 1978, Nicaragua 1979. Hai bián cá cuái cùng là sau khi ông Lê Duán và Breznev ký kát Hiáp ác háu nghá Viát Xô, VN đáa quân sang KPC và LX đáa quân sang Afghanistan. Ngoài viác bành tráng chá nghĩa cáng sán, LX còn đát hàng trăm háa tián liên lác đáa SS20 á Đông Âu đá uy hiáp các đáng minh cáa Má trong khái NATO. Uy tín và sác mánh cáa Má cũng bá xem tháng sau khi giáo chá Khomeini lát đá chá đá thân Má á Iran, ngày 4/11/1979 sinh viên Iran chiám Toà Đái sá HK và bát giá toàn bá nhân viên sá quán làm con tin trong suát 444 ngày.

* Giai đán cuái: Sá vùng lên của khái CS và sá thái lui của Má trong giai đán sau 1975 đã khái đáy lòng tá ái của nhân dân HK. Ronald Reagan lên cầm quyền trong giai đán này. Các đáng minh táng là, đôi khi còn cháng là Má trong cuộc chiến VN, nay nhận thức đá cách có HK mới ngăn chặn đá CS. Trung Cộng táng xem HK là kẻ thù nguy hiểm nhất của nhân dân thế giới, nhưng sau chiến tranh VN lại kêu gọi thành lập một trận chiến tranh Bá quyền LX gồm bốn lực lượng chính là HK, Tây Âu, Nhật Bản và TQ. Hình ảnh ngáng táng ná xô đáy nhau cá trá lên nóc Tòa Đái sá HK ngày 29 và 30/4/1975 và thám cánh thuyán nhân trên biển Đông đã góp phần đá cá thánh thế giới và thám họa CS. Giai đán này kết thúc khi chiến tranh lạnh chấm dứt.

2. Giá trị đích thực của HSMDĐL

Năm 1980, trong tháng i ông Thiáu, Kissinger nói rằng trong cuốn sách vừa xuất bản, ông “không ngát ca táng lòng can đảm và tá cách của Ngài”. Ông viết tiếp: “Ngài và tôi đã có rất nhiều buổi đáng ý kiến, nhưng chỉ vài chiến thuật mà thôi. Nhìn lại hậu quả thì sẽ thấy đá của Ngài có thể hiểu đác....Điáu trọng trọng là, hiện nay tôi đang bắt đầu công một cách đá ác và những cố gắng bỏ vào Cao Miên của tôi nhằm bắt đầu sự sống còn của quý quốc. Tôi không trông đợi sự thuyết phục đá Ngài. Ít nhất, tôi chỉ có thể cố gắng xin Ngài tin tưởng lòng hiếu hán, và kính trọng và nái tôi”. Những lời trên có thể hiểu đác: sau VNCH, nay đán là Miên là nạn nhân của Hànái. Thế đó, HK không ngừng yêu cầu Hànái rút quân khỏi Miên. CSVN chấp nhận, HĐ Paris 1991 và KPC ráp khuôn HĐ Paris 1973 và VN đá ký kết. Sau đó là táng táng cá do đái sá giám sát quốc tế đá cá thánh hián năm 1993. Thay vì yá cầu TT Thiáu liên viết tháng i ông TTK/LHQ yêu cầu quốc tế thi hành HĐ Paris 1973.

Thá của Kissinger với là chân thành, có thể giúp giải tỏa mọi bế tắc đáng cũ. Giờ đây vẫn ná cá đã an bài. Ba mục tiêu chính của HĐ Paris 1973 là chấm dứt chiến tranh, xây đáng dân chủ tự do và tháng nhát đát ná cá. Do sự bế tắc đáng và chiến thuật giữa VNCH và đáng minh, đã giúp CS tháng nhát đát ná cá đáng. Đáu tranh cho dân chủ tự do cho cá ná cá là trách nhiệm của ngáng i Việt Quốc gia tá sau 1975. Trong tình thế đó, TS Hoàng cho xuất bản quyển HSMDĐL công kích Kissinger và bản HĐ Paris 1973, mà giá trị đích thực của sách là đá là cho Má đã bán đáng MN cho CS. Với chủ đích này, HSMDĐL tác hại nặng nề đán lợi ích dân tộc.

Tác phẩm ra đời vào tháng điáng GS Vũ quốc Thúc quyát đánh đát và ná đá trá lại HĐ Paris 1973, táo đáu kiện giúp hai phe Quốc gia và Cộng sản ngáng i và iá nhau, hoàn thành việc tái tháng nhát đát ná cá trong tình thế hòa hợp hòa giải, và góp phần giải quyết cuộc chiến ở Cam Bát. Ngày 23/5/1987, tại Paris, với sự hỗ trợ tích cực của Ủy ban Pháp quốc Yáng VN Tự do, GS Thúc đã tách cá một buổi hội thảo công khai và việc trá lại HĐ Paris 1973. Nhân dịp này Ủy ban Luật gia VN đát lại và ná đá hiáu lực của HĐ Paris 1973 (Comité de Juristes Vietnamiens pour la remise en vigueur des Accords de Paris de 1973) đã công bố chính thức Bách tháng i táng đá Guerre et Paix en Indochine. Bách tháng i kêu gọi Pháp đáng ra triển táng một hội nghị Paris mới

ri&ng bao g&#m 5 thành viên th&ng tr& c H& đ&ng B& o An, 4 n& c nguyên thành viên y h& i Qu& c t& ki& m soát đ&nh chi& n Đ&ng Đ&ng 1954, hai phe Qu& c C&ng c& a ba n& c Vi& t Nam, Lào và Cam B& t.

Lúc b& y gi& Hàn& i và HK cũng đang th&ng thuy& t đ& gi& i quy& t nh&ng t& n đ&ng sau chi& n tranh. V& n đ& tù c& i t& o, đ& c HK và CSVN th&ng th& o t& 1982, mãi đ& n tháng 7/1989 m& i đ& t đ& c k& t qu& : các đ& t HO b& t đ& u r& i VN. K& đ& n là v& n đ& KPC đ& c gi& i quy& t xong v& i H& Paris 1991 và cu& i cùng là v& n tù binh và ng& i M& còn m& t tích (MIA/POW) Chính BT Ngo& i giao Nguyễn Mạnh C& m đích thân m& c& a căn h& m bí m& t n& m đ& i BTL/Quân đ& i Nhân dân VN ăn thông đ& n l&ng HCM t& i khu c& t c& Hàn& i, đ& hai ngh& sĩ John Kerry và Bob Smith tìm ki& m v& t tích giam gi& tù binh trong th& i chi& n tranh. Đ& n tháng 5/1995, Hàn& i trao cho M& m& t h& s& đ& c bi& t 187 trang trong 116 tài li& u báo cáo các chi ti& t v& MIA/POW. Tài li& u này, đ& c M& cho là đ& y đ& nh& t t& tr& c đ& n nay. Sau đó, Hàn& i l& i chuy& n cho dân bi& u Bill Richardson 100 tài li& u khác n& a. M& cho ri&ng vi& c h& p tác nh& th& r& t th& a đ&ng và hài lòng. Vì v& y, TT Clinton đã công b& cho bình th&ng hóa bang giao toàn đ& i n vào ngày 11/7/1995.

Cu& c m& c c& bang giao kéo dài 20 năm, c& hai bên M& và CSVN ch& đòi th& c hi& n nh&ng đ& i u kho& n nào có l& i cho h& mà thôi. Trong khi nh&ng đ& i u kho& n đ&ng tr& n v& n nguy& n v&ng c& a nhân dân v& dân ch& t& do, v& quy& n t& quy& t... không bao gi& đ& c đ& c p đ& n, vì không có s& đ&ng góp c& a ng& i Vi& t T& do h& i ngo& i. H& ch& a góp ph& n, vì đã hi& u sai H& Paris 1973.

3.Giá trị đích thực của KĐMTC

GS Hùng có l& n g& i ý ông Thi& u nên vi& t h& i ký, ông ta s& cung c& p tài li& u. Nh&ng ông Thi& u t& ch& i v& i lý do: “ng& i ta đã bôi bác đ& th& v& mình r& i, vi& t h& i ký là ph& i trung th& c, nh& v& y ch&ng khác nào mình l& i v& ch& áo cho ng& i xem l&ng. Các anh, b& n bè, con cháu c& ti& p t& c ch& i tôi đi, nh&ng hãy ch& i b&ng ti&ng Vi& t đ& mình nghe, mình đ& c v& i nhau thôi”.

C& u t&ng th&ng VNCH h& t s& c can đ& m và trung th& c, có l& không m& t ai còn dám ch& i ông dù đ& c ông cho phép. Nghĩa t& là nghĩa t& n... Nh&ng cây mu& n yên mà gió ch&ng ch& u đ&ng, năm 2005 GS Hùng cho xu& t b& n quy& n KĐMTC mà giá trị đích thực c& a nó là ti& p t& c đ& l& i cho M& và l& n này bêu ri& u Kissinger nh&ng n& . Cũng vì ch& đích thù h& n, KĐMTC l& i gây tác h& i đ& n l& i ích dân t& c. Tác phẩm ra đ& i h& n m& t tháng tr& c khi TT George W Bush ch& đ&ng m& i Th& t&ng Phan Văn Kh& i đ& n thăm HK nhân k& ni& m 10 năm bình th&ng hóa bang giao Vi& t M& . Ông Bush h& a s& c& u xét giúp VN s& m gia nh& p WTO, trong khi các dân bi& u ngh& sĩ đòi VN tôn tr&ng nhân quyền và t& do tôn giáo, không th& y m& t ti&ng nói nào c& a C&ng đ&ng Ng& i Vi& t T& do nh& c đ& n H& Paris 1973 trong đó CSVN và HK đ&ng cam k& t “B& o đ& m các quy& n t& do dân ch& c& a nhân dân: t& do cá nhân.....và quy& n t& do kinh doanh” ghi trong Đ& i u 11 c& a

hiệp định.

Trong buổi "Chuyên trò trên mạng" với đồng chí Nguyễn Việt Online lúc 7 giờ tối giờ Cali ngày thứ ba 26/4/2005, anh Michael Dao ở Delaware USA có hỏi: "Kính mong GS cho biết sự quan hệ Việt Mỹ vào thời điểm này liệu có thể làm cho dân chúng VN được lan rộng khắp nước như mong muốn". GS Hùng trả lời: "Tôi thấy những sự bang giao giữa HK và những quốc gia khác, kể cả VN, đều dựa trên quy định lợi ích tương đồng giữa hai nước. Ngay từ 1965, trước khi TQLC Mỹ đổ bộ vào Đà Nẵng đã có cuộc họp Bộ Quốc phòng HK để tính toán và những mục đích của việc can thiệp vào MN: lý do quan trọng nhất là để cho Mỹ khai thác bô i ở Á Châu (70%), lý do thứ hai là để ngăn chặn TC khai lan tràn bên Á Châu (20%); và lý do cuối cùng để xây dựng dân chúng, hạnh phúc cho nhân dân VN (10%)".

Nhìn lại quá khứ, những mục đích nêu trên của Bộ Quốc phòng HK đều được thực hiện đầy đủ. Không thể phủ nhận điều kiện nay với các diễn biến 40 năm về trước, vì tình thế đã thay đổi rất nhiều. Diễn hình là năm 1973, Mỹ không còn sự thất bại ở Á Châu, Mỹ đã nói chuyện với TC và vòng đai bao quanh Trung Quốc rất kiên cố, tướng Pak Chung Hee ở Đài Hàn, tướng chủ tịch Trung quốc Thủ tướng Đài Loan, tướng Ferdinand Marcos ở Phi luật Tân, tướng Thiệu ở NVN, tướng Lon Nol ở Cam Bốt và tướng Suharto ở Nam Đông. Những điều kiện và Dân chúng TC do và quy định về quy định của nhân dân VN đã ghi rõ trong HĐ Paris 1973. Đây là vấn đề then chốt, Mỹ sẽ không bỏ qua trong mối bang giao với Việt Nam.

4. Bài học Việt Nam

Nguyễn ta ít khi nghe một tiếng nói của quốc gia bạn trên lời rút ra bài học cho siêu cường chiến thắng chiến tranh. Tôi chỉ tìm hiểu xem HK rút ra bài học gì từ cuộc chiến của cựu Bộ trưởng Quốc phòng McNamara.

Ông viết "Hiệp chúng Quốc HK chiến đấu ở VN trong suốt 8 năm vì những điều kiện tin cậy là đúng đắn và chính nghĩa. Nhưng cuộc chiến này các chính quyền của cả hai bên tìm cách bảo vệ an ninh của chúng ta, ngăn chặn sự bành trướng của CNCS để tài và thúc đẩy nhân dân chính trị với quy định cá nhân...". Đó là ý nghĩ đầu tiên, gần 30 năm sau, ông mới thấy những thất bại đó là sai. "Chúng tôi đã đánh giá quá cao tác động của việc đổ bộ VN để vì nhân an ninh của phương tây và đã không tuân thủ nguyên tắc cốt lõi là xét cho cùng, nếu người VN muốn được cứu thì họ phải thay đổi chính quyền chính bản thân họ. Lực lượng quân sự bên ngoài không thể thay thế cho sự đồng thuận và trật tự chính trị, mà chỉ có thể do người dân lập ra cho chính họ". Nhìn lại quá khứ, ai cũng thấy MN không thể chiến thắng, vì bộ đội BV được cả khai CS yểm trợ. VNCH chỉ sợ ng còn như sự bảo vệ của HK, những nhân dân Mỹ không để

Tác Giả: Lê qū Lâm
Thứ Bảy, 19 Tháng 6 Năm 2010 13:17

kiên nh̄n tīp t̄c ch̄ng tr̄ cūc kháng chīn tr̄ng k̄ c̄a CS. Không th̄ th̄ng v̄ quân s̄, MN ch̄ có th̄ th̄ng v̄ chính tr̄ mà thôi...Nh̄ng TT Thīu không dám m̄o hīm đ̄u tranh chính tr̄ v̄i CS, ông ̄ l̄i vào HK và tin t̄ng MN là tīn đ̄n Th̄ gīi T̄ do thì HK không th̄ nào b̄ r̄i. Ông không hīu r̄ng t̄ khi Nixon đi thăm TQ, MN không còn là tīn đ̄n n̄a. Đó là bài h̄c c̄a chúng ta, rút ra t̄ bài h̄c c̄a nḡ i đ̄ng minh

GS H̄ng không đ̄ c̄p đ̄n bài h̄c c̄a k̄ thù c̄a HK. Tôi nghĩ r̄ng nh̄ng nḡ i t̄ cho mình là đ̄nh cao trí tū, có l̄ h̄ cũng th̄ y r̄ng: Mình chīn th̄ng và ký hīp đ̄nh hòa bình v̄i M̄. Hīp đ̄nh m̄ đ̄ng cho vīc bình th̄ng hóa bang giao Vīt M̄, trên c̄ s̄ bình đ̄ng hai bên cùng có l̄i. Đó là n̄i dung đ̄u khōn áp chót c̄a HĐ Paris 1973. Tr̄ng khi bình th̄ng hóa, mình th̄ ký Hīp ̄ c̄ h̄u ngh̄ v̄i đ̄n anh l̄n nh̄t LX. Ch̄ng may, LX và h̄ th̄ng XHCN th̄ gīi tan r̄. Mình quay v̄ đ̄n anh th̄ hai, t̄ng lên án mình ph̄n b̄i, và chính mình cũng đã lên án h̄ là b̄n b̄nh tr̄ng. Và h̄u qū là m̄t đ̄t, m̄t bīn và s̄ m̄t c̄ quȳn t̄ ch̄. Nay k̄ nīm 10 năm thīt l̄p bang giao, M̄ m̄i mình đ̄n thăm, h̄a s̄ c̄u xét cho mình s̄m đ̄ng gia nh̄p WTO, v̄y mình ph̄i làm gì đây? Mình đã rút đ̄ng c̄ bài h̄c gì ch̄a? Tôi không dám l̄m bàn.

K̄t lūn Xin quý đ̄ng gī và các b̄n tr̄ suy nḡm l̄i m̄t s̄ phát bīu c̄a Kissinger, đ̄ng GS H̄ng dùng đ̄ h̄ Kissinger. M̄t ngày sau khi ký t̄t vào b̄n HĐ Paris 1973, John Ehrlichman, Đ̄ng lý Văn phòng c̄a Nixon h̄i Kissinger: “Theo ông, MNVN có th̄ còn t̄n t̄i đ̄ng bao lâu n̄a”. Ông tr̄ l̄i: “Tôi nghĩ r̄ng n̄u h̄ may m̄n thì đ̄ng m̄t năm r̄ i”.

Trong 4 năm đàm phán ̄ Paris, Kissinger đã hīu quá rõ s̄ cūng tín và m̄u đ̄ thôn tính MN c̄a ông LĐT. Ông cũng tīp xúc nhīu v̄i VNCH, nên th̄ y đ̄ng cái “l̄” c̄a TT Thīu. Hai ȳu t̄ đó giúp M̄ kh̄ng đ̄nh MN s̄ s̄p đ̄. Nh̄ng t̄i sao l̄i m̄t năm r̄ i? Vì vīn tr̄ quân s̄ tài khóa 1973 k̄t thúc ngày 30/6 đã đ̄ng c̄ h̄i thông qua là 2270 trīu đ̄la. Quân vīn tài khóa t̄i k̄t thúc ngày 30/6/1974 ch̄ c̄ ch̄n s̄ gīm vì đã có hīp đ̄nh hòa bình. Kissinger tiên līu MN s̄ s̄p đ̄ vào th̄i đ̄i m̄n này t̄c m̄t năm r̄ i. Không may cho đ̄t n̄c, n̄u đúng nh̄ tiên līu c̄a Kissinger, thì c̄ trăm ngàn sinh m̄ng kh̄i b̄ th̄ng vong vô ích trong giai đ̄n kéo dài t̄ tháng 6/1974 đ̄n 30/4/1975.

Sau khi Đà N̄ng th̄t th̄ ngày 30/3/1975, Kissinger than v̄n v̄i Ron Nessen, Ph̄ tá báo chí t̄ng th̄ng “Sao chúng không ch̄t ph̄t cho r̄i? Đ̄i u t̄ h̄i nh̄t có th̄ x̄y ra là chúng c̄ s̄ng day đ̄ng hoài”. (“Why don’t these people die fast. The worst thing that could happen would be for them to linger on”). Tùy cái tâm c̄a mình đ̄ đ̄ch câu trên ra Vīt Nḡ. GS H̄ng đ̄ch nh̄ trên và ḡi là câu “nguȳn r̄a”. Tôi nghĩ Kissinger “t̄c gīn” ai đó đã t̄o ra th̄m c̄nh cho nḡ i VN? Ông Thīu có hai cái “l̄”: kiên đ̄nh v̄i “b̄n không” và nh̄t quȳt không ch̄u “hi sinh” nḡi v̄ t̄ng th̄ng. T̄ tháng 9/1974, m̄i nḡ i đ̄u th̄ y “còn Thīu s̄ m̄t n̄c” và tìm m̄i cách v̄n đ̄ng ông ta t̄ ch̄c. Th̄c hành ý nghĩ c̄a mình “vīn tr̄ nhīu thì gī nhīu”, ông ra l̄nh rút b̄ Cao nguyên t̄o ra th̄m c̄nh trên qūc l̄ 7B h̄i gīa tháng 3/1975, nay th̄m c̄nh đó tīp dīn ̄ Đà N̄ng.

Bài học từ tác phẩm " Khi Đệng Minh Tháo Chạy " của TS Nguyễn Tiến Hùng

Tác Giả: Lê quá Lâm

Thứ Bảy, 19 Tháng 6 Năm 2010 13:17

Kissinger phát biểu câu nói trên vào thời điểm này. Nếu Quốc hội VNCH năm 1974 biểu quyết bỏ tín nhiệm từng người như Quốc hội Mỹ, thì làm gì có thảm cảnh trên và còn kéo dài dài tại Quốc gia Ngụy vào đến Phan Thiệt và cộng đồng Sài Gòn. May mà ông Thiệu chịu hi sinh, nếu không thì Sài Gòn và các tỉnh miền đông sông Cửu Long cũng được cảnh ngộ vĩ đại miền Trung.

Qua trình bày và chỉ ra lập luận toàn cục của Mỹ, TS Kissinger, dù bị công kích nặng nề bởi các đội chính trị, song đội vĩ nhân dân và lịch sử Mỹ, ông là một công thần giúp đất nước chúng ta giành độc lập. Nay vì mối hận thù cá nhân, bêu xấu và trích ông ta, là một cách gián tiếp nhúng tay vào các nhà lãnh đạo HK trong mấy mươi năm qua. Đất nước được chúng ta giành được càng không nên, khi Cộng đồng Do Thái có những hành động rứt ruột, bao trùm mối lãnh vực Mỹ.

Tóm lại, từ năm 1975, vì thù hận đã tự mình đưa đất nước vào bước đường cùng. Chúng ta là người mình vĩ đại trong cuộc đấu tranh cho lý tưởng tự do, cũng vì thù hận đội biến thành thù, cuộc đấu tranh của TGTD toàn chúng ta còn được bào vùi và chà đạp có dân chúng tự do. Thành tài và sống giàu sang của đội Mỹ, lại vì thù hận của đội Mỹ, chúng ta đã chuyển biến một chuyên "đệng minh tháo chạy" của hay sao? Liệu này đệng minh của Mỹ bởi Mỹ...nhưng không hiểu những người "chạy Mỹ của chúng ta" có chịu đón nhận những người "chạy Mỹ vì thù hận cá nhân" hay không?

Xin đệng biểu thù hận cá nhân thành thù hận của cộng đồng chúng ta và thế hệ trẻ. Tự mình tạo ra con đường cùng cho mình không ai cảm...Nhưng xin đệng đưa cộng đồng chúng ta và thế hệ trẻ theo ý muốn của mình ạ.